

Số: 100/KH-THCS

Phú Bình, ngày 25 tháng 11 năm 2024

KẾ HOẠCH
Tổ chức kiểm tra học kỳ I, năm học 2024 - 2025

Căn cứ Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 Thông tư quy định đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng Kế hoạch dạy học các môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp;

Căn cứ Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông;

Căn cứ Công văn số 2304/SGDĐT-GDTrH ngày 06/10/2014 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực môn Tiếng Anh cấp trung học từ năm học 2014-2015;

Căn cứ Công văn số 400/PGD&ĐT-GDTHCS ngày 25/9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Tân Phú về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá từ năm học 2023-2024 đối với cấp THCS;

Căn cứ Công văn số 391/PGD&ĐT-THCS ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tân Phú V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục cấp Trung học cơ sở năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 58/KH-THCS ngày 04 tháng 9 năm 2024 của trường THCS Phú Bình về kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 62/KH-THCS ngày 06 tháng 9 năm 2024 của trường THCS Phú Bình về việc tổ chức kiểm tra, đánh giá từ năm học 2024 - 2025.

Nay trường THCS Phú Bình xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra HKI, năm học 2024 - 2025 như sau:

I. Mục đích yêu cầu:

- Giúp học sinh hệ thống hóa, ôn tập kiến thức đã học đến thời điểm HKI.
- Nhằm nắm bắt tình hình học tập của học sinh để đề ra những biện pháp phụ đạo phù hợp giúp học sinh có kết quả tốt nhất năm học 2024 - 2025.
- Tất cả học sinh các khối lớp đều tham gia kiểm tra đánh giá ở tất cả các môn, hoạt động giáo dục, nội dung giáo dục.

II. Tổ chức thực hiện:

1. Tổ chức ôn tập



Giáo viên bộ môn ôn tập, hệ thống kiến thức cho học sinh đến thời điểm học kì I. **Lưu ý: các tiết ôn tập được thực hiện trước 1 tuần so với lịch kiểm tra của nhà trường.**

2. Tổ chức kiểm tra:

- Kiểm tra đánh giá chất lượng đến thời điểm đến học kỳ I theo kế hoạch dạy học bộ môn năm học 2024 – 2025.

- Nhà trường tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ tập trung các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Công nghệ, GD&ĐT. Tổ chức kiểm tra tập trung trong tuần 17 (nhà trường sẽ sắp xếp lại thời khóa biểu riêng cho tuần 17).

- Các môn, hoạt động giáo dục, nội dung giáo dục còn lại nhà trường giao trách nhiệm cho giáo viên bộ môn tổ chức kiểm tra theo đơn vị lớp theo thời khóa biểu ở tuần 16, thực hiện chấm điểm và báo cáo kết quả cho lãnh đạo nhà trường.

3. Thời gian làm bài:

Thời gian làm bài môn Toán, Ngữ văn; LS&ĐL; KHTN của các khối lớp là 90 phút/đề; môn Tiếng Anh các khối lớp 60 phút/đề (kể cả phần kiểm tra kỹ năng nghe); HĐTNHN là 90 phút/đề; các môn, nội dung giáo dục còn lại còn lại 45 phút/đề.

4. Ra đề kiểm tra:

4.1. Đối với các môn kiểm tra định kỳ tập trung

4.1.1. Ra đề kiểm tra

Thành lập ban ra đề kiểm tra và chấm kiểm tra do Hiệu trưởng làm trưởng ban, Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn làm phó trưởng ban, các thành viên là các tổ trưởng chuyên môn hoặc giáo viên trực tiếp giảng dạy (có Quyết định riêng). **Nội dung kiểm tra giới hạn hết tuần 16 theo kế hoạch dạy học của tổ chuyên môn. Lưu ý các tổ chuyên môn điều chỉnh kế hoạch dạy học cho phù hợp với kế hoạch kiểm tra của nhà trường (nếu có).**

4.1.2. Duyệt đề kiểm tra

- Các thành viên trong ban ra đề tiến hành ra đề theo ma trận, đặc tả đã được thống nhất trong tổ/nhóm bộ môn, gửi đề kiểm tra cho tổ trưởng, tổ phó chuyên môn duyệt đề. Tổ trưởng, tổ phó sau khi duyệt đề của giáo viên sẽ gửi đề cho Hiệu phó chuyên môn.

- Nhà trường phân công duyệt đề các môn cụ thể như sau:

STT	Môn	Người duyệt đề	Ghi chú
1	Ngữ văn	Trần Thị Vân	TTCM
2	Tiếng Anh	Vũ Ngọc Hoàn ³	TPCM

3	Toán	Trần Công Thiên	TPCM
4	KHTN	Huỳnh Thị Thuý Hằng	TTCM
5	Công nghệ 6	Trương Thị Bích Huyền	TTCM
6	Công nghệ 7,8,9	Nguyễn Văn Lưu	TTCM
7	Lịch sử và Địa lí	Nguyễn Thị Đức Ngọc	TTCM
8	GDCD	Nguyễn Thị Dung	TPCM

4.1.3. Bảo mật đề

Các thành viên ban ra đề, TTCM, TPCM được phân công duyệt đề và phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn chịu trách nhiệm về tính bảo mật của đề.

4.2. Đối với các môn, hoạt động giáo dục, nội dung giáo dục không kiểm tra tập trung

Nhà trường giao cho giáo viên bộ môn ra đề kiểm tra theo phân công giảng dạy trên cơ sở có sự thảo luận thống nhất chung trong tổ chuyên môn, nhóm bộ môn về ma trận, đặc tả đề kiểm tra đối với từng môn, từng khối lớp. ***Nội dung kiểm tra giới hạn hết tuần 15 theo kế hoạch dạy học của tổ chuyên môn.*** Nếu đề kiểm tra có phần lý thuyết thì yêu cầu ở mỗi lớp GVBM phải biên soạn 01 đề kiểm tra khác nhau dựa trên ma trận, đặc tả của đề đã được thống nhất chung.

Lưu ý: Giáo viên bộ môn đóng gói tất cả đề kiểm tra định kỳ đối với các môn, hoạt động giáo dục, nội dung giáo dục không kiểm tra tập trung nộp về nhà trường để lưu đề kiểm tra theo quy định.

4.3. Yêu cầu của đề kiểm tra học kỳ I

- Không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình GDPT.

- Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, nhà trường khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

- Đối với bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, đặc tả của đề kiểm tra, đáp ứng theo yêu cầu cần đạt, mức độ cần đạt của môn học được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông.

- Đối với bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng nhận xét, bài thực hành, dự án học tập, phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá theo yêu cầu cần đạt, mức độ cần đạt của môn học được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông trước khi thực hiện.

- Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GD&ĐT. Tuyệt đối không sử



dụng ngữ liệu trong sách giáo khoa mà nhà trường đang sử dụng làm ngữ liệu để ra đề kiểm tra.

- Đối với học Lịch sử và Địa lí, Khoa học tự nhiên, Nghệ thuật, Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, Nội dung giáo dục địa phương.

+ Môn Lịch sử và Địa lí: Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng bao gồm nội dung phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí theo tỉ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học của mỗi phân môn và chủ đề chung đến thời điểm kiểm tra đánh giá.

+ Môn Khoa học tự nhiên: Bài kiểm tra, đánh giá định kỳ được xây dựng gồm nội dung của các chủ đề đã thực hiện theo kế hoạch dạy học, đảm bảo tỉ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học đến thời điểm kiểm tra đánh giá.

+ Môn Nghệ thuật: khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kỳ bao gồm 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kỳ được đánh giá mức Đạt khi cả 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

+ Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: giáo viên được phân công đảm nhận nội dung hoạt động nào tiến hành ra đề và tổ chức kiểm tra nội dung hoạt động đó (theo ma trận xây dựng chung của khối lớp). Lưu ý thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GD&ĐT, Công văn số 4460/SGDĐT-NV1 ngày 25/10/2023 của Sở GD&ĐT và Công văn số 505/PGD&ĐT-GDTHCS ngày 26/10/2023 của Phòng GD&ĐT về việc triển khai hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

+ Đối với môn Tiếng Anh: thực hiện theo các hướng dẫn tại Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 của Bộ GD&ĐT về triển khai kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực môn Tiếng Anh cấp trung học từ năm học 2014-2015 và Công văn số 2304/SGDĐT-GDTrH ngày 06/10/2014 của Sở GD&ĐT về triển khai kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực môn tiếng Anh cấp trung học từ năm học 2014-2015; sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015-2016 được hướng dẫn tại Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GD&ĐT, Công văn số 1965/SGDĐT-GDTrH ngày 28/7/2016 của Sở GD&ĐT.

- Nội dung của đề kiểm tra phải bảo đảm tính khoa học, chính xác, chặt chẽ, thể hiện đúng mức độ yêu cầu cần đạt được xác định trong chương trình giáo dục của mỗi môn học. Lời văn, câu chữ rõ ràng không sai sót.

- Đề kiểm tra phải phân loại được trình độ học sinh và phù hợp với thời gian quy định đối với từng môn học.

*** Lưu ý:** Việc ra đề đối với học sinh khuyết tật:

- Xây dựng đề kiểm tra riêng đối với học sinh hòa nhập khuyết tật theo Kế hoạch số 63/KH-THCS ngày 06/9/2024 về Giáo dục hoà nhập học sinh khuyết tật, hỗ trợ giáo dục học sinh di cư, học sinh có hoàn cảnh khó khăn tiếp cận và học tập chương trình Giáo dục phổ thông 2018 năm học 2024 – 2025 của nhà trường.

- Phân công ra đề: Nhà trường giao cho GVBM dạy ở lớp nào thì thực hiện ra đề đối với HSKT ở lớp đó cho phù hợp với từng đối tượng học sinh và kế hoạch giáo dục cá nhân.

5. Công bố kết quả kiểm tra và cập nhật điểm kiểm tra học kì I:

Giáo viên bộ môn dạy lớp nào thì chấm bài ở lớp đó, công bố kết quả kiểm tra đến học sinh chậm nhất 1 tuần sau khi tiến hành kiểm tra. Thực hiện chấm phúc khảo bài kiểm tra của học sinh (nếu có). Yêu cầu học sinh lưu trữ bài kiểm tra đầy đủ theo quy định.

Giáo viên bộ môn thực hiện cập nhật điểm kiểm tra trên vnedu ngay sau khi chấm kiểm tra, hoàn thành trước ngày 03/01/2025. Nhà trường thực hiện thống kê chất lượng học kì I trên vnedu và báo cáo kết quả về Phòng giáo dục và Đào tạo.

III. Tổ chức thực hiện:

1. Ban lãnh đạo nhà trường

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá, triển khai kế hoạch đến toàn thể giáo viên.
- Thành lập Ban ra đề kiểm tra đối với những môn kiểm tra định kì tập trung.
- Thành lập Hội đồng coi, chấm kiểm tra đối với các môn kiểm tra định kì tập trung.
- Tổ chức kiểm tra định kỳ theo kế hoạch; chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức đánh giá chất lượng kiểm tra để xây dựng kế hoạch phụ đạo kịp thời điều chỉnh phương pháp dạy học nhằm nâng cao chất lượng bộ môn.
- Chỉ đạo sát việc chấm bài, ghi điểm, quản lý điểm số trên phần mềm, sổ theo dõi và đánh giá học sinh; đảm bảo công bằng, khách quan, chính xác, đúng quy chế.

2. Các tổ chuyên môn

Triển khai kế hoạch của nhà trường đến từng thành viên, kiểm tra đôn đốc các thành viên thực hiện. Tổ chức thảo luận, xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra chung đối với từng môn, từng khối lớp.

Sau khi có kết quả kiểm tra học kỳ I, tổ trưởng tổ chức *đánh giá rút kinh nghiệm sau kiểm tra* để thảo luận đề ra giải pháp nhằm cải tiến chất lượng bộ môn ở học kỳ II.

3. Giáo viên

3.1. Giáo viên chủ nhiệm: Giáo viên chủ nhiệm các lớp thường xuyên nhắc nhở, hướng dẫn học sinh ôn tập để hoàn thành tốt bài kiểm tra.

3.2. Giáo viên bộ môn:

- Phối hợp các giáo viên cùng bộ môn trong khối thống nhất nội dung ôn tập, xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra định kì theo yêu cầu và tổ chức ôn tập cho học sinh.

- Coi, chấm kiểm tra định kì theo sự phân công của nhà trường, công khai điểm kiểm tra, đánh giá đến học sinh và nhập điểm kiểm tra trên phần mềm đúng tiến độ và thời gian theo quy định.

Trên đây là kế hoạch tổ chức kiểm tra học kì I, năm học 2024 - 2025 của trường THCS Phú Bình./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo nhà trường (để chỉ đạo);
 - Các tổ chuyên môn (thực hiện);
 - Lưu: VT, CM.
- (email, I-office, website, 2b)

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Lê Thị Uyên



LỊCH KIỂM TRA HỌC KỲ I

Năm học 2024 – 2025

(Các môn kiểm tra tập trung)

Thời gian: Tuần 17 (từ ngày 23/12 – 28/12//2024)

THỨ - NGÀY	MÔN KIỂM TRA			
	KHỐI 6	KHỐI 7	KHỐI 8	KHỐI 9
Hai (23/12)	Toán (90 phút)	Toán (90 phút)	Tiếng Anh (60 phút)	Tiếng Anh (60 phút)
	Tiếng Anh (60 phút)	Tiếng Anh (60 phút)	Toán (90 phút)	Toán (90 phút)
Ba (24/10)	LS&ĐL (90 phút)	LS&ĐL (90 phút)	LS&ĐL (90 phút)	LS&ĐL (90 phút)
	GDCD (45 phút)	GDCD (45 phút)	GDCD (45 phút)	GDCD (45 phút)
Tư (25/12)	HS nghỉ để ôn tập			
Năm (26/12)	Ngữ văn (90 phút)	Ngữ văn (90 phút)	Ngữ văn (90 phút)	Ngữ văn (90 phút)
Sáu (27/12)	KHTN (90 phút)	KHTN (90 phút)	KHTN (90 phút)	KHTN (90 phút)
	Công nghệ (45 phút)	Công nghệ (45 phút)	Công nghệ (45 phút)	Công nghệ (45 phút)

